

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐTC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐTC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DTC VIET NAM GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DTC VIET NAM GROUP, JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110779967

3. Ngày thành lập: 10/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 95 ngõ 20 Phúc Lý, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0384797168

Fax:

Email: Dtc123@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
2.	Đào tạo sơ cấp	8531
3.	Đào tạo trung cấp	8532
4.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ tư vấn du học (Chương VIII Nghị định số: 46/2017/NĐ-CP)	8560
5.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
6.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Điều 8 Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020)	7830
7.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810

8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hoá chất; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị. (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4649
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
10.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
11.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
12.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ...; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
13.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
15.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
16.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772
17.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
18.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
19.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8010
20.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
21.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa; Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
23.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện	8230
25.	Khai thác quặng sắt	0710
26.	Khai thác dầu thô	0610
27.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
28.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
29.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
31.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán, tài chính, tín dụng, chứng khoán)	7020
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	4932
37.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
44.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật) Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 62, 69, 74, 75 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
45.	Đào tạo cao đẳng	8533
46.	Đào tạo đại học	8541

47.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 75 Luật đầu tư năm 2020)	6810(Chính)
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng (Điều 2 Luật An toàn thực phẩm số: 55/2010/QH12)	1079
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy (điểm d Khoản 3 Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP)	4329
52.	Phá dỡ Loại trừ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
53.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	GIA THỊ THƯƠNG	TDP Thượng 1, Phường Tây Tựu, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	3,300	0011850224 96	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	3,300		
2	NGUYỄN THỊ THỦY	Tdp Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000.0 00	90.000.000.000	90,000	0341840011 58	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	9.000.0 00	90.000.000.000	90,000		

3	HUỖNH NHẮT THỔNG	Tổ dân phố số 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liễn, Thành phố Hà Nội, Việť Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	031078000008	
			Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	3,400		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	3,400		
4	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	107 Hàng Bông, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việť Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001179018062	
			Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	3,300		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	3,300		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 12/01/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034184001158

Ngày cấp: 18/01/2024

Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tdp Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tdp Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội